

Số: 159/2022/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 18 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 30/2018 đăng ký ngày 30/3/2018 tại UBND phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 148/2022/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người có yêu cầu sau đây:

- **Anh Vũ Văn T**, sinh năm 1992

- **Chị Lê Thị Huyền Tr**, sinh năm 1995

Cùng ĐKKHKT tại: P511 E4, Ecohome 1, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/5/2022, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn T và chị Lê Thị Huyền Tr đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Ngọc Trâm, sinh ngày 14/5/2019. Khi ly hôn, vợ chồng thống nhất: Cháu Trâm do mẹ là chị Lê Thị Huyền Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bố là anh Vũ Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

[3]. Về công nợ chung, tài sản chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh T và chị Tr tự nguyện chịu cả lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Lê Thị Huyền Tr

Giấy chứng nhận kết hôn số 30/2018 đăng ký ngày 30/3/2018 tại UBND phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội không còn giá trị pháp luật.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Ngọc Trâm, sinh ngày 14/5/2019. Ghi nhận sự thuận tình của hai anh chị: Giao cháu Trâm cho mẹ là chị Lê Thị Huyền Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bố là anh Vũ Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Anh T được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về công nợ chung, tài sản chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh T và chị Tr tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043105 ngày 09/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh, chị đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADSQBắc Từ Liêm;
- UBND phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu